

Số: 09/2026/QĐST-DS

Sơn La, ngày 08 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành 31 tháng 12 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2025/TLST-DS ngày 15 tháng 12 năm 2025 về tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Ngô Đình Đ, sinh năm 1964, số căn cước công dân 030064017227. Địa chỉ: Bản L, xã P, tỉnh Sơn La. Tạm trú: Tiểu khu A, xã C cũ (nay là xã M), tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Quý T, sinh năm 1986, số căn cước công dân 014086014459 và bà Trần Thị L, sinh năm 1988, số căn cước công dân 038188035357. Địa chỉ: Bản C, xã Y, tỉnh Sơn La.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về nội dung:

- Ông Ngô Đình Đ và ông Nguyễn Quý T, bà Trần Thị L thống nhất xác nhận ông T, bà L còn nợ ông Đ số tiền là 2.301.000.000VNĐ (Hai tỷ ba trăm linh một triệu đồng) trong đó gốc còn lại là 1.519.800.000VNĐ, lãi là 781.200.000VNĐ theo giấy thoả thuận ngày 07/10/2022, giấy hẹn bàn giao gỗ ngày 24/7/2023, giấy hẹn bàn giao gỗ ngày 27/01/2025 và giấy biên nhận mua mô tơ điện ngày 26/4/2025.

- Lộ trình thanh toán: Số tiền ông T, bà L phải trả ông Đ là 2.301.000.000VNĐ (Hai tỷ ba trăm linh một triệu đồng).

Ngày 10/02/2026 trả số tiền 1.680.000.000VNĐ (Một tỷ sáu trăm tám mươi triệu đồng).

Ngày 10/4/2026 trả số tiền 621.000.000VNĐ (Sáu trăm hai mươi một triệu đồng)

Trường hợp ông T, bà L vi phạm nghĩa vụ thanh toán tại bất kỳ thời điểm thanh toán nào theo thỏa thuận thì ông Đ được quyền yêu cầu ông T, bà L thanh toán ngay toàn bộ số tiền nợ còn lại, đồng thời được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự thi hành án quyết định của Tòa án và ông T, bà L phải chịu lãi suất chậm trả theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ông Đ thì ông T, bà L tiếp tục phải chịu tiền lãi chậm trả theo quy định tại Điều 357, 468 Bộ luật Dân sự (10%/năm).

2.2 Về án phí:

Ông Đ được miễn án phí do là người cao tuổi.

Ông T, bà L chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 19.505.000VNĐ (Mười chín triệu năm trăm linh năm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 4 - Sơn La;
- TAND tỉnh sơn La;
- Phòng Thi hành án khu vực 4;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Cầm Ngọc Thương